

Số: 01/2021/QĐST-DS

Đồ Sơn, ngày 26 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v tuyên bố một người là đã chết

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỒ SƠN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Bùi Duy Khoa

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Nghiệp - Thư ký Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng tham gia phiên họp: Ông Bùi Việt Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 05/2021/TLST-DS ngày 01 tháng 7 năm 2021 về việc yêu cầu tuyên bố một người là đã chết theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2021/QĐST-DS ngày 11 tháng 11 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 24/2021/QĐST-DS ngày 17 tháng 11 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1960; địa chỉ: Số 18 tổ dân phố Đ, phường V (nay là phường H), quận Đ, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Anh Lưu Ngọc L, sinh năm 1985; nơi cư trú: Số 18 tổ dân phố Đ, phường V (nay là phường H), quận Đ, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

2. Anh Lưu Võ Văn A, sinh năm 1993; nơi cư trú: Số 18 tổ dân phố Đ, phường V (nay là phường H), quận Đ, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và các lời khai trong quá trình giải quyết việc dân sự, bà Hoàng Thị T trình bày:

Bà là vợ của ông Lưu Văn E, sinh năm 1956; nơi cư trú: Số 18 tổ dân phố Đại Đồng, phường Vạn Sơn (nay là phường Hải Sơn), quận Đồ Sơn, thành phố Hải

Phòng. Bà và ông E đã tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán và chung sống cùng nhau tại số 18 tổ dân phố Đ, phường V (nay là phường H) từ năm 1985, do không am hiểu quy định của pháp luật nên ông bà không làm thủ tục đăng ký kết hôn tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Quá trình chung sống, ông bà có 02 người con chung là anh Lưu Ngọc L và anh Lưu Võ Văn A.

Ông E làm nghề đánh cá, trực tiếp đi tàu cá của gia đình ông Đinh Xuân N. Vào ngày 15-01-1998 (tức ngày 18-12-1997 âm lịch), ông E cùng 08 người khác đang trên tàu đánh cá tại vùng biển Vịnh Bắc Bộ thì gặp tai nạn, đâm va vào tàu nước ngoài làm đắm tàu. Trên tàu lúc đó chỉ duy nhất có anh Đinh Xuân T (con trai của ông N) được tàu khác cứu sống, còn ông E và những người khác trên tàu đều bị rơi xuống biển và không tìm thấy thi thể. Sau đó anh T có về thông báo cho gia đình bà và gia đình những người khác biết về sự việc trên. Sau khi tìm kiếm không có thông tin gì, gia đình bà đã thông báo cho chính quyền địa phương, tổ chức tang lễ cho ông E, đồng thời thực hiện việc thờ cúng theo phong tục. Đã nhiều năm kể từ thời điểm xảy ra sự việc trên đến nay, gia đình bà không có tin tức gì về ông E, người thân trong gia đình đều xác định là ông E đã chết. Vì vậy, để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của bà và các thành viên khác trong gia đình khi tham gia các quan hệ pháp luật trong xã hội, bà đề nghị Tòa án tuyên bố ông Lưu Văn E là đã chết.

Tại các lời khai trong quá trình giải quyết việc dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh L và anh A đều thống nhất với nội dung trình bày của mẹ là bà T. Anh L và anh A cũng đề nghị Tòa án tuyên bố ông Lưu Văn E là đã chết.

Tại phiên họp, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn phát biểu:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký Tòa án đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự đã chấp hành và thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Căn cứ điểm a khoản 3 Nghị quyết số 35/2000/NQ-QH10 ngày 09-6-2000 của Quốc hội về việc thi hành Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Thông tư liên tịch số 01/2001/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 03-01-2001 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 35/2000/QH10; hôn nhân giữa bà T và ông E được công nhận là hôn nhân thực tế. Do đó, bà T yêu cầu Tòa án tuyên bố ông E là đã chết là đúng quy định của pháp luật. Căn cứ nội dung bà T, các con bà là anh L, anh A trình bày và các biên bản xác minh thể hiện: Ông E đã bị tai nạn tàu biển từ năm 1998 cho đến nay (23 năm) không có tin tức xác thực là còn sống. Vì vậy, đề nghị Tòa án áp dụng điểm c khoản 1 Điều 71, Điều 72 của Bộ luật Dân sự; Điều 391, Điều 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự, chấp nhận yêu cầu của bà T về việc tuyên bố ông Lưu Văn E là đã chết, ngày chết của ông Lưu Văn E là ngày 15-01-1998 (ngày xảy ra tai nạn).

- Về lệ phí: Đề nghị Tòa án căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm,

thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự cho bà T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự: Bà Hoàng Thị T yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lưu Văn E là đã chết. Đây là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 4 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nơi cư trú cuối cùng của ông E là tại số 18 tổ dân phố Đại Đồng, phường Vạn Sơn (nay là phường Hải Sơn), quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của người yêu cầu giải quyết việc dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Tại phiên họp, bà T, anh L và anh A vắng mặt nhưng có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 2 và khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn tiến hành phiên họp vắng mặt bà T, anh L và anh A.

[3] Về yêu cầu của đương sự: Bà T và ông E đã tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán và chung sống cùng nhau từ năm 1985 nhưng do không am hiểu quy định của pháp luật nên ông bà không làm thủ tục đăng ký kết hôn tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Căn cứ điểm a khoản 3 Nghị quyết số 35/2000/NQ-QH10 ngày 09-6-2000 của Quốc hội về việc thi hành Luật Hôn nhân và gia đình và khoản 1 Thông tư liên tịch số 01/2001/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 03-01-2001 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 35/2000/QH10, hôn nhân giữa bà T và ông E được công nhận là hôn nhân thực tế. Do đó, bà T có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố ông E là đã chết theo quy định tại khoản 1 Điều 391 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Xét lời khai của bà T phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ việc, xác định: Bà T và ông E kết hôn vào năm 1985, quá trình chung sống ông bà sinh được 02 con chung là anh Lưu Ngọc L và anh Lưu Võ Văn A. Ngày 15-01-1998, ông E đi tàu đánh cá tại vùng biển Vịnh Bắc Bộ thì gặp tai nạn, đâm va vào tàu nước ngoài làm đắm tàu. Trên tàu lúc đó chỉ duy nhất có anh Đinh Xuân Tuấn (anh Tuấn đã chết năm 2006) được tàu khác cứu sống, còn ông E và những người khác trên tàu đều bị rơi xuống biển và không tìm thấy thi thể. Sau đó, anh Tuấn đã về thông báo cho gia đình bà T và gia đình những người khác biết về sự việc trên. Sau khi tìm kiếm không có thông tin gì, gia đình bà T đã thông báo cho chính quyền địa phương, tổ chức tang lễ cho ông E và thực hiện việc thờ cúng ông E theo phong tục. Chính quyền địa phương, gia đình chủ tàu, các anh em ruột và các con ông E đều xác nhận việc ông E đi tàu bị tai nạn mất tích từ ngày 15-01-1998 đến nay không có tin tức xác thực là còn sống.

[5] Quá trình giải quyết vụ việc, Tòa án đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết và đăng thông báo trên Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng; đăng trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng vào ngày 07-7-2021; đăng trên Báo Công lý ba số liên tiếp 87, 88, 89 ra ngày 29-10-2021 và các ngày 03, 05-11-2021 và phát sóng thông báo trên Đài Tiếng nói Việt Nam ba lần trong 03 ngày 14, 15, 16-7-2021. Đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo tìm kiếm lần đầu tiên, Tòa án vẫn không có tin tức gì của ông E. Như vậy, có căn cứ xác định kể từ ngày ông E bị tai nạn khi đi tàu trên biển (vào ngày 15-01-1998) đến nay đã quá 02 năm vẫn không có tin tức xác thực là ông E còn sống, mặc dù Tòa án đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật; nên cần chấp nhận yêu cầu của bà T theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 71 của Bộ luật Dân sự và Điều 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[6] Về lệ phí: **Bà T là người cao tuổi và có đơn đề nghị miễn lệ phí giải quyết việc dân sự** nên bà T được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định theo quy định tại Điều 371 và khoản 1 Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, khoản 2 và khoản 3 Điều 367, Điều 370, Điều 371, khoản 1 Điều 372, khoản 1 Điều 391, Điều 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm c khoản 1 và khoản 2 Điều 71, Điều 72 của Bộ luật Dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Chấp nhận yêu cầu của bà Hoàng Thị T:

Tuyên bố ông Lưu Văn E, sinh năm 1956; nơi cư trú cuối cùng: Số 18 tổ dân phố Đại Đồng, phường Vạn Sơn (nay là phường Hải Sơn), quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng là đã chết. Ngày chết của ông Lưu Văn E là ngày 15 tháng 01 năm 1998.

Khi Quyết định này có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình, các quan hệ nhân thân khác, quan hệ tài sản của ông E được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của ông E được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà T được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Bà T, anh L và anh A có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện Kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND quận Đồ Sơn;
- Chi cục THADS quận Đồ Sơn;
- Đương sự;
- UBND phường Hải Sơn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, HCTP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Bùi Duy Khoa